

Số: 180/2022/QĐST- HNGĐ V, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đào Trung K**, sinh năm 1990

ĐKHKT: Đội 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Hoàng Thị Tú T**, sinh năm 1997

ĐKHKT: Đội 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Trung K và chị Hoàng Thị Tú T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cho anh Đào Trung K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đào Hoàng A, sinh ngày 17/8/2015 cho đến khi cháu A thành niên. Chị Hoàng Thị Tú T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh K vì anh K tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- *Về T sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung:* Anh Đào Trung K và chị Hoàng Thị Tú T xác nhận vợ chồng không có T sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Đào Trung K tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh K đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0009906 ngày 21/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh K 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Cẩm Vân